

3. Quan sát hình 3.3 – *Lược đồ các siêu đô thị trên thế giới có từ 8 triệu dân trở lên – năm 2000* (tr. 11 SGK)

a) Em hãy kể tên các siêu đô thị (trên 8 triệu dân) ở đới nóng năm 2000.

Trả lời :

.....

.....

b) Kết hợp vốn hiểu biết hãy nêu nhận xét về sự phát triển dân số đô thị ở đới nóng so với đới ôn hoà.

Trả lời :

.....

.....

.....

4. Dựa vào sơ đồ dưới đây :



a) Em hãy : Phân tích hậu quả của đô thị hoá quá nhanh. Lấy ví dụ cụ thể để chứng minh.

Trả lời :

.....

.....

.....

.....

b) Nêu các biện pháp để khắc phục hiện tượng này.

Trả lời :

.....

.....

Bài 12 – Thực hành

NHẬN BIẾT ĐẶC ĐIỂM MÔI TRƯỜNG ĐỐI NÓNG

1. Hãy nối ý ở cột A với ý ở cột B để nêu đúng đặc điểm khí hậu của các loại môi trường đối nóng (Ví dụ : a – 2)

A

- a) Môi trường xích đạo ẩm
- b) Môi trường nhiệt đới
- c) Môi trường nhiệt đới gió mùa
- d) Môi trường hoang mạc

B

- 1. Khí hậu khắc nghiệt và khô khan.
- 2. Quanh năm nóng, mưa nhiều, biên độ dao động nhiệt độ năm thấp.
- 3. Nóng quanh năm, hai lần nhiệt độ tăng cao trong năm, biên độ dao động nhiệt độ năm cao. Mưa nhiều theo mùa. Hai mùa trái ngược nhau ở hai bán cầu.
- 4. Nóng quanh năm. Mưa nhiều vào mùa hè (chiếm 70% – 90% lượng mưa cả năm).

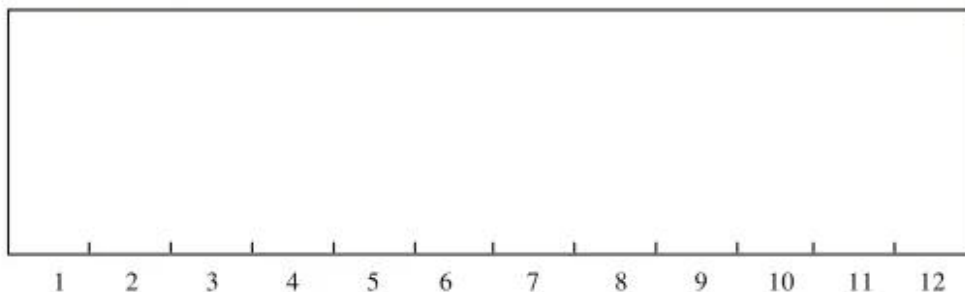
2. Căn cứ vào bảng số liệu dưới đây :

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Lượng mưa (mm)	250	175	180	195	160	165	158	197	167	252	255	247
Nhiệt độ (°C)	25,3	25,8	26,2	26,7	26,4	26,1	25,2	25,8	26,0	26,3	26,5	26,0

a) Vẽ biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa của địa điểm trong bảng

Lượng mưa (mm)

Nhiệt độ (°C)



b) Từ biểu đồ trên, nêu nhận xét về đặc điểm khí hậu của địa điểm đó bằng cách ghi vào chỗ (...) trong các câu dưới đây và kết luận xem biểu đồ đó thuộc loại môi trường nào ?

– Nhận xét về nhiệt độ :

+ Nhiệt độ tháng thấp nhất là ... °C (tháng ...).

+ Nhiệt độ tháng cao nhất là ... °C (tháng ...).

+ Sự chênh lệch nhiệt độ giữa tháng cao nhất và tháng thấp nhất là ... °C.